

Số: 1652/2019/QĐST-DS
2019

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 11 năm

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Thông

Ông Nguyễn Ngọc Hòa

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 473/2015/TLST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2015 về việc: “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Huỳnh C (Huynh C)** - sinh năm 1960

Địa chỉ: Số 2/5 ấp Vạn H, xã Trung C, huyện H M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thúy H – sinh năm 1978.

Theo Giấy ủy quyền số 22062 ngày 21/11/2016 tại Văn Phòng Công chứng Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Cường: Luật sư Chu Văn U, Văn phòng Luật sư Chu Văn Hưng.

- *Bị đơn*: 1. Ông **Nguyễn Xuân T** – sinh năm 1960.

2. Bà **Nguyễn Thị Trúc L** – sinh năm 1965.

Cùng địa chỉ: Số 2/4 ấp Vạn H, xã Trung C, huyện H M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Công M– sinh năm 1974.

Theo Giấy ủy quyền số 005465 ngày 04/5/2018 tại Văn phòng Công chứng Đất Việt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Luật sư Nguyễn Minh C, Văn phòng Luật sư Đồng Thanh thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Nguyễn Thị Thanh O (Nguyen O Thanh Thi)** – sinh năm 1957.

Địa chỉ: Số 2/5 ấp Vạn H, xã Trung C, huyện H M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thúy H – sinh năm 1978.

Theo Giấy ủy quyền số 23250 ngày 05/12/2016 tại Văn Phòng Công chứng Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn ông Huỳnh C, bà Nguyễn Thị Thúy H - người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đồng thời của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh O thỏa thuận với bị đơn ông Nguyễn Xuân T, bà Nguyễn Thị Trúc L do người đại diện theo ủy quyền ông Mai Công M như sau:

Về số tiền thiệt hại ngoài hợp đồng: Bị đơn ông Nguyễn Xuân T, bà Nguyễn Thị Trúc L trả cho nguyên đơn ông Huỳnh C là 60.000.000 đồng.

Về số tiền chi phí kiểm định theo Hợp đồng số 17066/DV.32/SCQC ngày 24/3/2017 và Đề cương kiểm định công trình ngày 18/01/2017 là 44.400.000 đồng; bị đơn ông Nguyễn Xuân T, bà Nguyễn Thị Trúc L chịu 30.000.000 đồng; nguyên đơn ông Huỳnh C chịu 14.400.000 đồng.

Phương thức thanh toán: Các bên giao nhận làm một lần bằng tiền mặt, sau 10 ngày kể từ ngày 18/11/2019. Sau khi nhận đầy đủ số tiền trên, nguyên đơn ông Huỳnh C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh O không khiếu kiện, yêu cầu liên quan đến tranh chấp này.

Nguyên đơn tự khắc phục hậu quả theo Kết quả kiểm định công trình số 17066/DV.32/SCQC ngày 22/8/2017 và các kết quả kiểm định bổ sung.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo khoản 12 Điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 quy định *“Trường hợp các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa sơ thẩm thì các đương sự vẫn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm như trường hợp xét xử vụ án đó...”*. Do đó, các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền đã thỏa thuận được, cụ thể:

Nguyên đơn ông Huỳnh C không phải chịu án phí. Ông Huỳnh C được hoàn lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp, cụ thể: số tiền 2.872.200 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2019/0024159 ngày 08/8/2019; số tiền 1.250.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AG/2010/07745 ngày 29/10/2014; số tiền 2.500.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AE/2011/02721 ngày 20/4/2016 cùng của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn ông Nguyễn Xuân T, bà Nguyễn Thị Trúc L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.000.000 đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thi hành trả khoản tiền theo thỏa thuận nêu trên thì hàng tháng bị đơn còn phải trả thêm cho nguyên đơn tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Các đương sự thi hành án tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND Tối cao tại TP.HCM;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Hiền